

Số: /KH-UBND

Ngọc Trạo, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025 trên địa bàn phường Ngọc Trạo

Thực hiện Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 16/2/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hoá về triển khai thực hiện phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá. UBND phường Ngọc Trạo ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Phát triển kinh tế số

Kinh tế số là hoạt động kinh tế sử dụng công nghệ số và dữ liệu số làm yếu tố đầu vào chính, sử dụng môi trường số làm không gian hoạt động chính, sử dụng công nghệ thông tin - viễn thông để tăng năng suất lao động, đổi mới mô hình kinh doanh và tối ưu hóa cấu trúc nền kinh tế, phấn đấu đến năm 2025:

- Doanh nghiệp chuyển đổi số chiếm 50% trở lên trong tổng số doanh nghiệp có phát sinh thuế.

- 100% doanh nghiệp, hộ kinh doanh được tiếp cận chương trình hỗ trợ chuyển đổi số; các sản phẩm chủ lực, các sản phẩm OCOP đưa lên sàn thương mại điện tử và được gắn mã QR truy xuất nguồn gốc.

2. Phát triển xã hội số

Xã hội số là xã hội tích hợp công nghệ số một cách tự nhiên và mặc định vào mọi mặt đời sống, người dân được kết nối, có khả năng tương tác và thành thạo kỹ năng số để sử dụng các dịch vụ số, từ đó, hình thành các mối quan hệ mới trong môi trường số, hình thành thói quen số và văn hóa số, phấn đấu đến năm 2025:

- Phổ cập dịch vụ Internet băng rộng cáp quang; phổ cập dịch vụ di động 4G/5G.

- Tỷ lệ dân số từ 18 tuổi trở lên có tài khoản thanh toán điện tử đạt 80% trở lên.

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong các lĩnh vực trên địa bàn.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Phát triển nền móng kinh tế số và xã hội số

1.1. Cơ chế, chính sách

Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác chuyển đổi số, đề nghị cấp có thẩm quyền bổ sung, sửa đổi các văn bản, tạo hành lang pháp lý đồng bộ thống nhất về chuyển đổi số để triển khai, áp dụng tại Thành phố.

Đảm bảo cập nhật đầy đủ và tổ chức triển khai, thực hiện kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố về phát triển Chính quyền số.

Tích hợp đa dạng các thông tin, các văn bản chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo Thành phố, UBND phường trên Trang thông tin điện tử phường để mọi thành phần có thể khai thác thông tin thuận lợi.

1.2. Hạ tầng

Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng CNTT tại Công sở phường đảm bảo vận hành, khai thác, sử dụng hiệu quả các phần mềm dùng chung của Tỉnh; Đầu tư thiết bị đảm bảo an toàn thông tin mạng, bảo vệ bí mật Nhà nước trên môi trường mạng, phục vụ tốt cho hoạt động Chính quyền điện tử.

Tổ chức triển khai đồng bộ Chiến lược, lộ trình số hóa và thông minh hóa các lĩnh vực hạ tầng thiết yếu phục vụ kinh tế số và xã hội số.

Phát triển hạ tầng kết nối số cho người dân: Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông phủ mạng cáp quang, mạng di động băng rộng 4G, 5G đến tất cả các phố trên địa bàn; tăng nhanh tỷ lệ người dùng Internet; nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng. Phát triển nền tảng địa chỉ số, bản đồ số tạo hạ tầng mềm cho phát triển kinh tế số và xã hội số.

Nâng cấp đường truyền và đầu tư hạ tầng, trang thiết bị CNTT tại phường và đảm bảo vận hành, khai thác hiệu quả hệ thống thông tin, tạo lập, xử lý, ký số điện tử trên môi trường mạng. Đảm bảo mỗi cán bộ, công chức đều có máy tính có cấu hình đảm bảo việc phục vụ công tác chuyên môn nghiệp vụ.

1.3. Nền tảng số

Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh.

1.4. Dữ liệu số

Phối hợp với các sở, ban ngành cấp tỉnh tổ chức triển khai phát triển dữ liệu trong các lĩnh vực trọng điểm: y tế, giáo dục và đào tạo, tài nguyên và môi trường, giao thông vận tải, văn hóa, thể thao và du lịch; Sử dụng phần mềm lưu trữ dữ liệu chung của Thành phố. Bảo đảm dữ liệu khai thác, sử dụng một cách dễ dàng và kết nối được với hệ thống dữ liệu dùng chung của Tỉnh.

1.5. Nhân lực số

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan đơn vị liên quan tổ chức lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức phường. Nhằm đảm nguồn nhân lực về CNTT trong quá trình thực hiện các nội dung về chuyển đổi số.

Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong các cơ quan hành chính nhà nước trong việc phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu vận hành, khai thác, xử lý trên môi trường mạng.

Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn để người dân cập nhật kiến thức, kỹ năng sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin, dịch vụ công trực tuyến, các dịch vụ chuyển đổi số và bảo vệ thông tin cá nhân trên môi trường mạng.

1.6. Kỹ năng số, công dân số và văn hóa số

Tổ chức các chương trình đào tạo kỹ năng số cơ bản, kỹ năng số nâng cao, cho các đối tượng là cán bộ lãnh đạo, cán bộ công nghệ thông tin và chuyên trách chuyển đổi số và công chức, người lao động trong cơ quan, trong các doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh.

Triển khai các chương trình thúc đẩy phát triển công dân số rộng khắp, mỗi người dân tuổi thành niên đều có danh tính số, tài khoản số, phương tiện số,

và được đào tạo, tập huấn về kỹ năng số. Đẩy mạnh triển khai các chương trình hỗ trợ, phổ cập kết nối số cho người dân. Khuyến khích người dân sử dụng các thiết bị thông minh để quan trắc, giám sát phục vụ đời sống và hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình.

1.7. Tổ chức triển khai các chương trình phát triển văn hóa số sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân. Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân truy cập Internet, đăng ký tài khoản và sử dụng các dịch vụ số mà trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên Internet. Hướng dẫn người dân về các kỹ năng an toàn, bảo mật thông tin cơ bản để có thể tự bảo vệ tài khoản, dữ liệu của mình trên không gian mạng.

1.8. Doanh nghiệp số

Phối hợp với các cơ quan, ban ngành cấp Tỉnh cung cấp các tài liệu đào tạo, hướng dẫn chuyển đổi số; tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về kỹ năng số, chuyển đổi số cho doanh nghiệp.

Triển khai các Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp bưu chính, chuyển phát chuyển đổi số; Chương trình hỗ trợ các cơ sở, cửa hàng bán lẻ chuyển đổi số; Chương trình hỗ trợ các hộ sản xuất nông nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất trên địa bàn.

1.9. Thanh toán số

Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021-2025.

Triển khai Chương trình thúc đẩy dịch vụ thanh toán điện tử trên địa bàn Thành phố.

1.10. An toàn thông tin mạng và an ninh mạng

Phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh tổ chức các lớp tập huấn phổ cập dịch vụ an toàn thông tin mạng cơ bản giúp người dân phòng, tránh và tự bảo vệ mình trước những nguy cơ, rủi ro và sự cố mất an toàn thông tin mạng.

Tăng cường công tác tuyên truyền để các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện mô hình bảo vệ 04 lớp (Lực lượng tại chỗ, Giám sát chuyên nghiệp, Độc lập kiểm tra, Kết nối chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát quốc gia).

Thực hiện sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, đơn vị; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng trên địa bàn.

Đề xuất dán nhãn tín nhiệm cho các Trang Thông tin điện tử phường đảm bảo an toàn thông tin mạng.

Tuyên truyền cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp ứng dụng ký số từ xa theo hướng ưu tiên phổ cập việc sử dụng chữ ký số cá nhân cho người dân một cách đơn giản, thuận tiện, an toàn.

2. Phát triển kinh tế số và xã hội số ngành, lĩnh vực

2.1. Lĩnh vực Y tế

- Tăng cường công tác tuyên truyền cho các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn phường cung cấp dịch vụ tư vấn khám, chữa bệnh từ xa; sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử; đơn thuốc điện tử; thanh toán không dùng tiền mặt...

- Khuyến khích các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn phường triển khai nền tảng hỗ trợ tư vấn khám, chữa bệnh từ xa kết nối giữa cơ sở với bệnh viện

tuyển trên giúp giảm tải các cơ sở y tế, khám, chữa bệnh kịp thời, tiết kiệm thời gian và chi phí. Xây dựng mô hình “Bệnh viện thông minh”.

- Thực hiện quản lý đơn thuốc điện tử quốc gia tại tất cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và tư nhân trên địa bàn Thành phố.

- Tổ chức triển khai nền tảng quản lý xét nghiệm thống nhất trên địa bàn Thành phố. Các kết quả xét nghiệm trong hồ sơ bệnh án điện tử được công nhận lẫn nhau giữa các cơ sở khám, chữa bệnh trên cơ sở nền tảng và kế hoạch triển khai của ngành Y tế.

- Tổ chức triển khai nền tảng quản lý tiêm chủng, nền tảng quản lý thông tin y tế cơ sở, quản lý trạm y tế phường thống nhất trên địa bàn Thành phố.

- Triển khai lập hồ sơ sức khỏe cá nhân, đảm bảo mỗi người dân có một hồ sơ số về sức khỏe cá nhân để hình thành hệ thống chăm sóc y tế số hoàn chỉnh từ khâu chăm sóc sức khỏe ban đầu, dự phòng đến điều trị. Hồ sơ sức khỏe điện tử được cập nhật thường xuyên, lưu lại thông tin về tình trạng sức khỏe người dân trong suốt cuộc đời.

2.2. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo

- Triển khai nền tảng dạy, học trực tuyến, kết nối, phục vụ trực tuyến toàn trình trong công tác giảng dạy - học tập - thi cử cho học sinh, sinh viên, giáo viên, từ đó, hình thành hệ sinh thái phát triển giáo dục số, bảo đảm chất lượng cho việc thi cử trực tuyến.

- Ứng dụng sản phẩm, dịch vụ của các doanh nghiệp công nghệ giáo dục (Edtech) vào giảng dạy. Tạo cơ chế thí điểm các sản phẩm, dịch vụ mới đột phá, hỗ trợ đào tạo nhanh, hiệu quả.

2.3. Lao động, việc làm và an sinh xã hội

- Tổ chức triển khai và thúc đẩy, khuyến khích các hình thức giao dịch điện tử, chứng chỉ chứng nhận điện tử, chi trả an sinh xã hội trực tuyến hoặc trực tiếp tới đối tượng thụ hưởng, loại bỏ các khâu trung gian không cần thiết.

- Tổ chức triển khai nền tảng dữ liệu số về lao động, việc làm và an sinh xã hội trong đó cơ quan nhà nước đóng vai trò dẫn dắt, tổ chức sử dụng lao động đóng vai trò nòng cốt và người lao động, người dân tham gia tích cực trong thu thập, chuẩn hóa, mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phân tích, dự báo, công bố thông tin thị trường lao động và thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

2.4. Thương mại, công nghiệp và năng lượng

- Quản lý, giám sát hoạt động của các nền tảng thương mại điện tử; chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong các giao dịch thương mại điện tử trực tuyến; xây dựng thị trường thương mại điện tử lành mạnh, có tính cạnh tranh và phát triển bền vững.

- Tổ chức triển khai Chương trình thúc đẩy thương mại điện tử tại khu vực có tiềm năng phát triển: hạ tầng logistics thuận lợi, có nhiều nông sản, tăng cường liên kết thương mại điện tử với các địa phương khác trong tỉnh.

- Hỗ trợ người dân đưa sản phẩm dịch vụ của mình lên các sàn thương mại điện tử để góp phần đưa mỗi một người dân thành một doanh nhân.

2.5. Lĩnh vực Du lịch

- Tổ chức triển khai phát triển kinh tế số và xã hội số trong lĩnh vực du lịch, mỗi doanh nghiệp du lịch là một doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số;

phát động và thu hút doanh nghiệp công nghệ đầu tư phục vụ du lịch; phát triển các nền tảng số kết nối cung và cầu về du lịch.

- Tổ chức triển khai Nền tảng dữ liệu số du lịch trong đó cơ quan nhà nước đóng vai trò dẫn dắt, doanh nghiệp du lịch đóng vai trò nòng cốt và khách du lịch tham gia tích cực trong việc thu thập, chuẩn hóa, mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ hoạch định chính sách, lập kế hoạch kinh doanh, tối ưu hóa, cải thiện chất lượng dịch vụ và đưa ra các gói ưu đãi cho khách du lịch.

- Tổ chức triển khai nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch, phục vụ chuyển đổi số cho các doanh nghiệp du lịch, kết nối doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ du lịch trong nước với các nhà phân phối, đại lý du lịch trực tuyến và các sàn giao dịch du lịch trực tuyến lớn, hỗ trợ doanh nghiệp du lịch kết nối, đổi mới sáng tạo trong hoạt động kinh doanh du lịch, tạo ra các gói du lịch hấp dẫn cho từng phân khúc khách du lịch. Phát triển hệ sinh thái du lịch thông minh; ứng dụng công nghệ số để kết nối nhằm hỗ trợ và tăng trải nghiệm cho khách du lịch; mở rộng năng lực cung cấp dịch vụ kết hợp giữa kênh thực và kênh số; sử dụng tối đa các giao dịch điện tử trong hoạt động du lịch.

- Tổ chức triển khai nền tảng mô hình hóa đa chiều phục vụ phát triển bảo tàng số, du lịch số, kết nối, chia sẻ tài nguyên tri thức từ hệ thống tư liệu tại các bảo tàng.

- Phối hợp tổ chức triển khai đào tạo chuyên ngành về du lịch thông minh, chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch tại các cơ sở đào tạo đại học trong ngành du lịch.

2.6. Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường

- Tổ chức triển khai phát triển kinh tế số và xã hội số trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, phát triển kinh tế xanh, sử dụng năng lượng thân thiện với môi trường.

- Ưu tiên phát triển nền tảng dữ liệu đất đai quốc gia, bản đồ số quốc gia, sử dụng phương thức, công nghệ số nâng cao chất lượng dịch vụ, khả năng tương tác, phục vụ minh bạch hóa, đảm bảo cung cấp, chia sẻ dữ liệu, thông tin về tài nguyên môi trường cho tổ chức, cá nhân, cộng đồng góp phần phát triển kinh tế số trên địa bàn.

2.7. Các ngành, lĩnh vực khác

- Tổ chức triển khai phát triển kinh tế số và xã hội số trong ngành, lĩnh vực, chuyển dịch từ sản xuất truyền thống sang kinh tế số ngành, chuyển đổi số mạnh mẽ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong ngành, lĩnh vực; thu hút doanh nghiệp công nghệ đầu tư phục vụ ngành, lĩnh vực; triển khai các nền tảng số ngành phục vụ nhu cầu của doanh nghiệp và người dân.

- Tổ chức triển khai nền tảng số chuyên ngành, nền tảng quản trị và kinh doanh theo từng lĩnh vực phục vụ chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong ngành; kết nối, liên kết giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp, giữa doanh nghiệp và chính quyền; tạo môi trường hình thành các dịch vụ mới, mô hình kinh doanh mới, tạo điều kiện khai thác hiệu quả hệ sinh thái kinh doanh trên không gian mạng.

III. GIẢI PHÁP

1. Tổ chức, bộ máy

- Tổ chức hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số phường. Triển khai đồng bộ về phát triển Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn phường.

- Tổ chức và triển khai hoạt động có hiệu quả các Tổ công nghệ số cộng đồng, để phổ biến hướng dẫn, trợ giúp người dân sử dụng công nghệ số và các nền tảng số “Make in Việt Nam”, hình thành mạng lưới triển khai công nghệ rộng khắp trên địa bàn Thành phố.

2. Nghiên cứu, phát triển

- Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số để tạo ra những sản phẩm, dịch vụ, tạo lợi thế cạnh tranh, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số, phù hợp với đặc trưng của từng ngành, lĩnh vực của phường.

3. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo về phát triển kinh tế số, xã hội số; lồng ghép nội dung về kinh tế số, xã hội số trong các sự kiện quan trọng của phường.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về các mô hình kinh tế số, xã hội số điển hình trên hệ thống truyền thông cơ sở. Phát triển các chuyên mục tư vấn, hỏi đáp về kinh tế số, xã hội số, hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số, sử dụng nền tảng số, dịch vụ số và công nghệ số.

4. Bảo đảm kinh phí

- Ưu tiên kinh phí từ ngân sách (kinh phí chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên) để thực hiện nhiệm vụ, giải pháp, dự án thuộc Kế hoạch này. Trong đó:

- Nguồn kinh phí đầu tư chi để thực hiện các nhiệm vụ, dự án: đầu tư xây dựng các hệ thống thông tin, nền tảng số, mua sắm phần cứng, phần mềm, công nghệ, trang thiết bị và xây dựng các cơ sở vật chất, hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Nguồn kinh phí thường xuyên chi để thực hiện nhiệm vụ: Tạo lập, cập nhật, lưu trữ và chia sẻ, sử dụng dữ liệu số; đảm bảo an toàn thông tin mạng; đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nhân lực số, kỹ năng số, công dân số, văn hóa số; hỗ trợ, tư vấn chuyển đổi số doanh nghiệp; thông tin, tuyên truyền; duy trì, vận hành các hệ thống thông tin, nền tảng số; các nhiệm vụ khác thuộc Kế hoạch có tính chất chi thường xuyên. Khuyến khích, ưu tiên sử dụng nguồn chi thường xuyên thuê thiết bị, dịch vụ.

- Các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, cơ sở giáo dục, đào tạo bố trí kinh phí từ ngân sách tự chủ để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được giao thuộc Kế hoạch.

(Danh mục các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế số, xã hội số giai đoạn 2023-2025 trên địa phương Ngọc Trạo.)

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hoá và Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch; định kỳ hàng năm, trước ngày 10/12 tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND phường, UBND thành phố kết quả triển khai thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại điểm a, điểm b nội dung 1.2, điểm b nội dung 1.4, điểm b nội dung 1.8, nội dung 1.9 khoản 1 Mục II và các mục tiêu, giải pháp, nhiệm vụ theo phân

công tại Phụ lục và các nội dung khác thuộc Kế hoạch phù hợp chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ tại nội dung 2.6 khoản 2 Mục II; thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ thúc đẩy phát triển các nền tảng số quốc gia đối với nền tảng bảo tàng số, nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch.

2. Công chức kế toán - Tài chính

- Tổng hợp, tham mưu cho UBND phường về nguồn ngân sách chi thường xuyên, nguồn ngân sách chi đầu tư phát triển hàng năm theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan để triển khai, thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

- Phối hợp với Bộ phận Văn hoá và Thông tin thực hiện các nhiệm vụ tại nội dung 1.7 khoản 1 Mục II và các giải pháp tại khoản 3 Mục III theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ tại nội dung 2.1 khoản 2 Mục II; thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ thúc đẩy phát triển các nền tảng số quốc gia đối với nền tảng dữ liệu số nông nghiệp, nền tảng truy xuất nguồn gốc nông sản.

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ tại nội dung 2.5 khoản 2 Mục II; thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ thúc đẩy phát triển các nền tảng số đối với nền tảng sản thương mại điện tử.

- Thực hiện các giải pháp tại khoản 3 Mục III;

- Thực hiện các mục tiêu, giải pháp, nhiệm vụ theo phân công tại Phụ lục và các nội dung khác thuộc Kế hoạch phù hợp chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội

- Thực hiện các nhiệm vụ tại nội dung 2.4 khoản 2 Mục II theo chức năng, nhiệm vụ được giao; đôn đốc, hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện các nhiệm vụ tại khoản 6 Mục V.

- Chủ trì thực hiện các nội dung tại Phụ lục và các nội dung khác thuộc Kế hoạch phù hợp chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Công chức Địa chính - XD

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ tại nội dung 2.7 khoản 2 Mục II; thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ thúc đẩy phát triển các nền tảng số quốc gia đối với nền tảng bản đồ số.

- Thực hiện các mục tiêu, giải pháp, nhiệm vụ theo phân công tại Phụ lục và các nội dung khác thuộc Kế hoạch phù hợp chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Trạm Y tế

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ tại nội dung 2.2 khoản 2 Mục II; thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ thúc đẩy phát triển các nền tảng số quốc gia đối với nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa, nền tảng quản lý tiêm chủng, nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử, nền tảng trạm y tế phường.

- Tổ chức, hướng dẫn, triển khai các nội dung tại mục 2.2 đến các cơ sở y tế trên địa bàn.

- Thực hiện các mục tiêu, giải pháp, nhiệm vụ theo phân công tại Phụ lục và các nội dung khác thuộc Kế hoạch phù hợp chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Các trường học

- Thực hiện các nhiệm vụ tại nội dung 2.3 khoản 2 Mục II; các trường học thực hiện các nhiệm vụ tại khoản 6 Mục V.

- Thực hiện các mục tiêu, giải pháp, nhiệm vụ theo phân công tại Phụ lục và các nội dung khác thuộc Kế hoạch phù hợp chức năng, nhiệm vụ được giao.

7. Công an phường

- Chủ trì triển khai thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ thúc đẩy phát triển các nền tảng số quốc gia đối với nền tảng định danh người dân và xác thực điện tử; thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ theo phân công tại Phụ lục và các nội dung khác thuộc Kế hoạch phù hợp chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp với Bộ phận Văn hoá và Thông tin triển khai các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng không gian mạng an toàn, lành mạnh, bảo đảm quyền và lợi ích của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia vào hoạt động kinh tế số, xã hội số.

8. Các công chức chuyên môn UBND phường.

- Thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được phân công tại Phụ lục và các nhiệm vụ khác trong Kế hoạch này phù hợp chức năng nhiệm vụ được giao.

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này xây dựng và triển khai kế hoạch giai đoạn và kế hoạch hàng năm phát triển kinh tế số và xã hội số; bổ sung, cập nhật, đồng bộ các nội dung của Kế hoạch này với các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế, kinh tế - xã hội của ngành, địa phương mình.

- UBND phường thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để phát triển kinh tế số, xã hội số tại địa phương đảm bảo các chỉ tiêu đề ra trong Kế hoạch; ưu tiên và bảo đảm kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ, dự án phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số tại địa phương.

- Thực hiện báo cáo hàng định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện kế hoạch về UBND Thành phố qua phòng Văn hoá và Thông tin để tổng hợp báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể Chính trị phường

- Tuyên truyền, chỉ đạo hệ thống tổ chức thành viên chủ động tham gia phát triển và ứng dụng công nghệ số phục vụ kinh tế số và xã hội số.

- Phát huy vai trò trong tuyên truyền, vận động, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch. Phối hợp với các tổ chức thành viên phát động đoàn viên, hội viên, doanh nghiệp chủ động làm chủ công nghệ, cung cấp sản phẩm, dịch vụ có chất lượng; tích cực trong việc tham gia giám sát, phản biện chính sách, pháp luật về phát triển kinh tế số, xã hội số; phối hợp với phòng Bộ phận Văn hoá - Thông tin trong việc tuyên truyền, phổ biến, khảo sát, đánh giá mức độ chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn phường.

- Đoàn Thanh niên phường Chỉ đạo Chi đoàn cơ sở tham gia mạng lưới hỗ trợ triển khai chuyển đổi số; chủ động phát động các chiến dịch đoàn viên thanh niên tuyên truyền, phổ biến kỹ năng số, hỗ trợ, hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ trên môi trường số.

10. Các doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn

- Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư xây dựng, nâng cấp hạ tầng số, hạ tầng bưu chính rộng khắp đáp ứng yêu cầu

của phát triển kinh tế số, xã hội số; phối hợp tham gia đào tạo, hướng dẫn người dân sử dụng các kỹ năng số.

- Các doanh nghiệp nhà nước có trách nhiệm tiên phong chuyển đổi số, phát triển các nền tảng số ngành; chuyển đổi thành các doanh nghiệp công nghệ số, hình thành hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ số.

- Các doanh nghiệp công nghệ số chủ động phát triển các nền tảng số, tham gia Chương trình phát triển nền tảng số quốc gia, giải quyết các vấn đề về phát triển kinh tế số, xã hội số; xây dựng hệ sinh thái nội dung hấp dẫn, lành mạnh để tạo thói quen trực tuyến cho người dân.

Trên cơ sở nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, đề nghị các tổ chức đoàn thể phường, bộ phận chuyên môn UBND phường, các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp trên địa bàn phường triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, HĐND, UBND phường;
- MTTQ và các đoàn thể phường;
- BCĐ Chuyển đổi số phường (C/đ);
- Các bộ phận chuyên môn UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Đại

PHỤ LỤC

**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ VÀ XÃ HỘI SỐ GIAI ĐOẠN 2022-2025 TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG NGỌC TRẠO**
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND phường)

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
A	PHÁT TRIỂN NỀN MÓNG CHO KINH TẾ SỐ VÀ XÃ HỘI SỐ			
I	Hoàn thiện các văn bản quy định pháp luật			
1	Rà soát, đề nghị chỉnh sửa, bổ sung cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật trong từng ngành, lĩnh vực để cụ thể hóa việc thúc đẩy giao dịch điện tử trong mọi mặt kinh tế - xã hội; xây dựng các chính sách để bảo đảm tỷ lệ hoạt động trực tuyến chiếm tối thiểu 50% tổng số hoạt động trong mỗi cơ quan, tổ chức, ngành, lĩnh vực	Các bộ phận chuyên môn UBND phường		Hàng năm
II	Phát triển hạ tầng			
1	Đẩy mạnh phát triển hạ tầng kết nối số cho người dân; phủ mạng cáp quang, mạng di động băng rộng đến tất cả các thôn, khu phố; tăng nhanh tỷ lệ người dùng Internet; nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng. Phát triển nền tảng địa chỉ số, bản đồ số tạo hạ tầng mềm cho phát triển kinh tế số và xã hội số	CC VH&TT	UBND các phường Các doanh nghiệp viễn thông	2023 - 2025
III	Phát triển nền tảng số			
1	Đề xuất các nền tảng số quốc gia phù hợp nhu cầu thực tế tại địa phương; tích cực áp dụng nền số quốc gia vào hoạt động chuyển đổi số tại địa phương; Xây dựng kế hoạch cụ thể để phát triển và thúc đẩy sử dụng các nền tảng số	Các bộ phận chuyên môn UBND phường	CC VH-TT	Hàng năm

2	Nghiên cứu, xây dựng các phương án, đề án thúc đẩy phát triển các nền tảng số quốc gia trong ngành, lĩnh vực trên địa bàn được giao quản lý.	Các bộ phận chuyên môn UBND phường	CC VH&TT	2023 - 2025
IV	Phát triển dữ liệu số			
1	Áp dụng các Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu tập trung	CC VH&TT, CC VP-TK	Các bộ phận chuyên môn UBND phường	2023 - 2025
V	Đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng			
1	Đảm bảo yêu cầu An toàn thông tin mạng khi phát triển các hạ tầng số, nền tảng số	CC VH&TT, CC VP-TK	Các bộ phận chuyên môn UBND phường	Hàng năm
2	Tổ chức triển khai các dịch vụ an toàn thông tin mạng chuyên nghiệp giúp tổ chức, doanh nghiệp thực hiện mô hình bảo vệ 04 lớp	CC VH-TT, CC VP-TK	Các bộ phận chuyên môn UBND phường	2023 - 2025
VI	Phát triển nhân lực số			
1	Triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 53/KH-UBND, ngày 03/3/2022 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	Các nhà trường; CC VH-TT; CC Lao động, Thương binh và Xã hội	Các bộ phận chuyên môn UBND phường	Hàng năm
VII	Phát triển kỹ năng số, công dân số, văn hóa số			
1	Tổ chức các chương trình đào tạo kỹ năng số cơ bản, số nâng cao cho các đối tượng là cán bộ lãnh đạo, cán bộ CNTT và chuyên trách chuyển đổi số và công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước, trong các doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh. Đào tạo đạt chuẩn kỹ năng số cho học sinh trong các trường giáo dục phổ thông	Các bộ phận chuyên môn UBND phường	CC VH&TT	Hàng năm
2	Hàng năm thực hiện đánh giá, công bố kỹ năng số của học sinh, sinh viên, công chức, viên chức và người lao động trong các doanh nghiệp, tiến tới toàn dân và có phương án đào tạo, nâng cao kỹ năng số ở từng ngành, lĩnh vực, địa phương.	Các nhà trường; CC VH-TT; CC Lao động, Thương binh và Xã hội	Các cơ sở giáo dục đào tạo; các doanh nghiệp	2023 - 2025

3	Triển khai các chương trình thúc đẩy phát triển công dân số rộng khắp; khuyến khích mỗi người dân tuổi thành niên đều có danh tính số, tài khoản số; hỗ trợ triển khai đào tạo, tập huấn về kỹ năng số cho người dân.	Các bộ phận chuyên môn UBND phường	CC VH&TT	2023 - 2025
4	Triển khai các chương trình đẩy mạnh phát triển văn hóa số sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân. Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân truy cập Internet, đăng ký tài khoản và sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên Internet. Hướng dẫn người dân về các kỹ năng an toàn, bảo mật thông tin cơ bản để có thể tự bảo vệ tài khoản, dữ liệu của mình trên không gian số.	Các bộ phận chuyên môn UBND phường	CCVH&TT, Các Doanh nghiệp Viễn thông	2023 - 2025
VIII	Phát triển doanh nghiệp số			
1	Sử dụng Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp để làm thước đo chuyển đổi số của doanh nghiệp và đánh giá hiệu quả các chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.	CC Kế toán	Các bộ phận chuyên môn UBND phường Các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn	2023 - 2025
2	Định kỳ tổ chức khảo sát đánh giá mức độ chuyển đổi số của các doanh nghiệp theo ngành, lĩnh vực, địa bàn.	CC kế toán CC VH&TT	Các bộ phận chuyên môn UBND phường	2023 - 2025
3	Triển khai thực hiện Chương trình xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trong ngành, lĩnh vực, địa bàn; chỉ đạo, đôn đốc doanh nghiệp trong ngành, lĩnh vực, địa bàn tích cực tham gia.	CC Kế toán CC VH&TT	Các bộ phận chuyên môn UBND phường	2023 - 2025
IX	Phát triển thanh toán số			
1	Tổ chức triển khai Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 12/4/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021-2025.	Các tổ chức tín dụng trên địa bàn	Các bộ phận chuyên môn UBND phường	2023-2025

X	Phát triển kinh tế số trong các ngành, lĩnh vực, địa phương			
1	Xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch hành động phát triển kinh tế số và xã hội số trong ngành, lĩnh vực, địa phương.	Các bộ phận chuyên môn UBND phường	CC VH&TT	2023
2	Tổ chức triển khai Nền tảng dữ liệu số ngành, lĩnh vực, địa phương	Các bộ phận chuyên môn UBND phường	CC VH&TT	2023 - 2025
3	Tổ chức triển khai Nền tảng số chuyên ngành, nền tảng quản trị và kinh doanh theo từng lĩnh vực phục vụ chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong ngành, lĩnh vực, địa phương.	Các bộ phận chuyên môn UBND phường	CC VH&TT	2023 - 2025
4	Tổ chức triển khai đào tạo kỹ năng số chuyên ngành cho lực lượng lao động trong ngành, lĩnh vực, địa bàn	Các bộ phận chuyên môn UBND phường	CC VH&TT	2023 - 2025
B	CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ VÀ XÃ HỘI SỐ			
1	Tổ chức triển khai nhiệm vụ, tuyên truyền, hướng dẫn Tổ công nghệ số cộng đồng đến từng phố, thôn	Các bộ phận chuyên môn UBND phường	CC VH&TT	Hàng năm
2	Hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp nước ngoài trong việc thu hút nguồn lực, tri thức, chuyển giao công nghệ số vào Thành phố Thanh Hóa	Các bộ phận chuyên môn UBND phường	CC VH&TT	2023 - 2025
3	Tổ chức các hội nghị phát triển kinh tế số, xã hội số và kết quả thực hiện các nội dung của Kế hoạch; lồng ghép nội dung về kinh tế số, xã hội số trong các sự kiện quan trọng của Thành phố	Các bộ phận chuyên môn UBND phường	CC VH&TT	2023 - 2025
4	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về các nền tảng số quốc gia, các mô hình kinh tế số, xã hội số điển hình trên hệ thống truyền thông từ trung ương đến cơ sở. Hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số, sử dụng nền tảng số, dịch vụ số và công nghệ số.	Các bộ phận chuyên môn UBND phường	CC VH&TT	2023 - 2025

5	Hàng năm thực hiện điều tra, khảo sát, thu thập, công bố kết quả thống kê, đo lường các chỉ tiêu kinh tế số và các mục tiêu cơ bản về kinh tế số và xã hội số đặt ra tại Kế hoạch này	Chi cục Thống kê Thành phố	Các bộ phận chuyên môn UBND phường; các doanh nghiệp.	2023 - 2025
6	Huy động tối đa các nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch này bao gồm: ngân sách nhà nước; nguồn đầu tư của doanh nghiệp, khu vực tư nhân, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác	CC Kế toán	Các bộ phận chuyên môn UBND phường	2023 - 2025
7	Ưu tiên kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ phát triển nền móng kinh tế số và xã hội số, phát triển kinh tế số và xã hội số ngành và lĩnh vực và các nhiệm vụ, giải pháp thuộc Kế hoạch này do cơ quan nhà nước chủ trì thực hiện	CC Kế toán	Các bộ phận chuyên môn UBND phường	2023 - 2025
8	Hướng dẫn, ưu tiên chi cho chuyển đổi số, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, phân đấu tỷ lệ chi cho chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số trong tổng chi ngân sách nhà nước cao hơn mức trung bình của quốc gia.	CC Kế toán	Các bộ phận chuyên môn UBND phường	2023 - 2025
9	Phối hợp đánh giá tác động của phát triển kinh tế số, xã hội số và đề xuất các giải pháp chủ động giảm thiểu ảnh hưởng tiêu cực của công nghệ số. Triển khai các giải pháp nhằm giảm thiểu bất bình đẳng, thu hẹp khoảng cách và giảm tác động tiêu cực của quá trình phát triển kinh tế số, xã hội số.	CC LĐ, TB&XH	Các bộ phận chuyên môn UBND phường	2023 - 2025
10	Phối hợp đánh giá các tác động của công nghệ số đến xã hội để có các giải pháp chủ động giảm thiểu ảnh hưởng tiêu cực của công nghệ số; phát triển các Trung tâm giải đáp thắc mắc chuyển đổi số, kinh tế số và xã hội số và hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng, tác động tiêu cực bởi công nghệ số	CC LĐ, TB&XH	Các bộ phận chuyên môn UBND phường	2023 - 2025